|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GD & ĐT HẢI DƯƠNG**  TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU  *(Đề có 05 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II NĂM HỌC 2024-2025**  **MÔN LỊCH SỬ 12**  *Thời gian làm bài:* *45 phút* |  |

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi chỉ chọn một phương án.

# Câu 1. Từ năm 1986 đến nay, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

# A. Kháng chiến chống Mỹ B. Kháng chiến chống Pháp

# C. Giành độc lập dân tộc D. Đổi mới toàn diện đất nước

# Câu 2. Công cuộc đổi mới đất nước ở Việt Nam được tiến hành từ năm 1986 xuất phát từ bối cảnh thực tế nào sau đây?

# A. Tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội trong nước.

# B. Xu thế liên kết khu vực và toàn cầu hóa xuất hiện.

# C. Trật tự thế giới hai cực Ianta đã hoàn toàn sụp đổ.

# D. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước sắp kết thúc.

# Câu 3. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam giai đoạn 1986 – 1995 về mặt kinh tế?

# A. Xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân.

# B. Đổi mới hệ thống chính trị, xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

# C. Xây dựng cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước.

# D. Mở rộng giải quyết vấn đề việc làm, xóa đói, giảm nghèo.

**Câu 4**. Thành phần kinh tế nào sau đây giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế Việt Nam?

A. Tư nhân.

B. Nhà nước.

C. Cá thế.

D. Nước ngoài.

**Câu 5**. Từ sau năm 1986, bộ máy Nhà nước được sắp xếp theo hướng

A. năm tham gia công tác.

B. giảm tiền lương tối đa.

C. tinh gọn và hiệu quả.

D. đơn giản và hiệu quả.

**Câu 6**. Một trong những nội dung thể hiện việc đổi mới tư duy chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1986 đến nay là gì?

A. Nhận thức rõ ràng hơn về tình hình thế giới.

B. Kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

C. Lấy tư tưởng Hồ Chí Minh làm kim chỉ nam.

D. Xác định việc đổi mới kinh tế làm trọng tâm,

**Câu 7.** Một trong những địa điểm mà Nguyễn Ái Quốc thực hiện các hoạt động đối ngoại từ năm 1911 đến năm 1920 là

A. Trung Quốc

B. Liên Xô.

C. Thái Lan.

D. Pháp.

**Câu 8.** Một trong những tổ chức được Nguyễn Ái Quốc thành lập khi ở nước ngoài giai đoạn từ năm 1911-1930 là

A. Hội liên hiệp thuộc địa.

B. Điền Quế Việt liên minh.

C. Mặt trận Việt - Miên - Lào.

D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**Câu 9.** Phong trào nào sau đây được Phan Bội Châu tổ chức trong giai đoạn 1905 đến 1917?

A. Tây học.

B. Cải cách.

C. Bạo động.

D. Đông Du.

**Câu 10.** Năm 1919, Nguyễn Ái Quốc có hoạt động đối ngoại nào sau đây?

A. Sang Liên Xô dự lễ tang Lênin, nghiên cứu chủ nghĩa Mác.

B. Tham dự Đại hội Tua, bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế Ba.

C. Gửi bản yêu sách của Nhân dân An Nam đến hội nghị Véc-xai.

D. Tham gia đoàn cố vấn cao cấp của Liên Xô đến Trung Quốc.

**Câu 11.** Từ năm 1986 đến nay, Việt Nam đã ký các hiệp ước về biên giới trên đất liền - với quốc gia nào sau đây?

A. Trung Quốc.

B. Hàn Quốc.

C. Liên Xô.

D. Triều Tiên.

**Câu 12.** Một trong những tổ chức Việt Nam đã gia nhập từ sau năm 1986 đến nay là

A. SEV.

B. NATO.

C. ASEAN.

D. SEATO.

**Câu 13**. Một trong những điểm giống nhau của công cuộc cải cách - mở cửa ở Trung Quốc (1978) với công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (1986) là

A. chú trọng đổi mới về chính trị.

B. lấy đổi mới kinh tế là trọng tâm.

C. cải cách toàn diện trên lĩnh vực.

D. kinh tế kế hoạch hóa tập trung.

**Câu 14.** Đường lối đổi mới của Đảng(12/1986) được hiểu như thế nào là đúng?

A. Đổi mới là thay đổi mục tiêu chủ nghĩa xã hội.

B. Đổi mới không phải thay đổi mục tiêu chủ nghĩa xã hội.

C. Đổi mới là thay đổi về nội dung của chủ nghĩa xã hội.

D. Đổi mới là không thay đổi về hình thức, bước đi của chủ nghĩa xã hội.

**Câu 15.** Một trong những tác động tích cực mà quá trình hội nhập kinh tế quốc tế đem đến cho Việt Nam là

A. nhận chuyển giao công nghệ miễn phí.

B. được miễn thuế khi bán hàng nông sản.

C. dễ dàng tiếp cận với nguồn vốn đầu tư.

D. tiếp cận nguồn lao động giá rẻ châu Phi.

**Câu 16.** Những thành tựu trong công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay chứng tỏ

A. sự cần thiết phải liên kết về mặt quân sự.

B. Việt Nam trở thành cường quốc kinh tế,

C. đường lối đổi mới là đúng đắn, phù hợp.

D. kiên định con đường chủ nghĩa xã hội.

**Câu 17**. Một trong những nội dung là mục đích của Nguyễn Tất Thành khi quyết định sang Pháp năm 1911

A. nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin tìm đường cứu nước.

B. tạo mối liên kết giữa cách mạng Việt Nam và thế giới.

C. tìm hiểu về nước Pháp, sau đó trở về giúp đồng bào.

D. thành lập các tổ chức cách mạng, chuẩn bị khởi nghĩa.

**Câu 18**. Sự kiện nào sau đây đánh dấu Nguyễn Ái Quốc tìm ra con đường cứu nước, giải phóng cho dân tộc Việt Nam?

A. Bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế Cộng sản (1920).

B. Gửi bản yêu sách của Nhân dân An Nam (1919).

C. Đọc được bản Luận cương của Lênin (1920).

D. Tham gia hợp nhất các tổ chức cộng sản (1930).

**Câu 19.** Để thực hiện thành công phương châm "Việt Nam muốn làm bạn với tất cả các nước". Các hoạt động đối ngoại cần tuân thủ nguyên tắc nào sau đây?

A. Liên kết với các nước Đông Âu cũ.

B. Cân bằng mối quan hệ giữa hai cực.

C. Không vi phạm chủ quyền dân tộc.

D. Không đổi môi trường lấy kinh tế.

**Câu 20**. Một trong những thách thức khi Việt Nam tham gia các tổ chức quốc tế, khu vực là

A. nguy cơ đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc.

B. gây mâu thuẫn sâu sắc hơn trên biển Đông.

C. nguồn lao động giá rẻ châu Âu cạnh tranh.

D. bị ép tham gia các khối liên minh quân sự.

**Câu 21.**Nội dung nào của đường lối đổi mới ở Việt Nam (từ tháng 12/1986) phù hợp với xu thế phát triển của thế giới cuối thế kỷ XX?

A. Tăng cường quan hệ kinh tế đối ngoại với các nước thuộc địa.

B. Xây dựng kinh tế kế hoạch hóa tập trung theo định hướng mới.

C. Lấy việc đổi mới kinh tế làm trọng tâm trong tiến trình thực hiện.

D. Đảm bảo sự lãnh đạo của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

**Câu 22**. Đâu là bài học kinh nghiệm xuyên suốt trong lịch sử đã đem lại thành công cho công cuộc đổi mới từ năm 1986 đến nay?

A. Đặt lợi ích của Nhân dân lên hàng đầu.

B. Kiên trì lãnh đạo tuyệt đối của Đảng

C. Tận dụng các cơ hội đến từ bên ngoài.

D. Tiến hành đổi mới toàn điện, đồng bộ,

**Câu 23**. “Thất bại của cụ Phan Bội Châu và Phan Châu Trình là do chưa nhận ra được bản chất của các nước đế quốc, thực dân". Nhận định này đúng hay sai, vì sao?

A. Đúng, vì Pháp - Nhật đã câu kết với nhau chống lại cách mạng Việt Nam.

B. Đúng, vì năm 1945 Nhật đã gây nạn đói khiến hai triệu đồng bào ta chết.

C. Sai, vì hai Cụ Phan chưa chuẩn bị được lực lượng, tiềm lực kinh tế yếu.

D. Sai, vì khuynh hướng cứu nước dân chủ tư sản không nhận được ủng hộ.

**Câu 24.** Bài học kinh nghiệm xuyên suốt đã dẫn đến tất cả những thắng lợi trong quả trình thực hiện các hoạt động đối ngoại từ năm 1945 đến nay là

A. kiên trì sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng.

B. tăng cường củng cố sức mạnh quân sự.

C. thực hiện đoàn kết chặt chẽ với Liên Xô.

D. tham gia vào các khối liên minh quân sự.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4.Trong mỗi ý **a), b), c), d).** Ở mỗi câu, thí sinh chọn **đúng** hoặc **sai.**

**Câu 1.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Tháng 12 năm 1986, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, với tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”, Đảng Cộng sản Việt Nam đã phân tích những sai lầm, khuyết điểm trong đường lối xây dựng đất nước và đề ra đường lối đổi mới toàn diện, mở ra bước ngoặt trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Nội dung của công cuộc Đổi mới được đề ra tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (1986) và được bổ sung, phát triển tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII (1991). Trải qua hai kế hoạch 5 năm (1986 - 1990 và 1991 - 1995), công cuộc Đổi mới được triển khai trên lĩnh vực trọng tâm là đổi mới trên lĩnh vực kinh tế.”

(*Sách giáo khoa Lịch sử 12*, bộ *Chân trời sáng tạo*, trang 64).

**a)** Từ năm 1986, Việt Nam tiến hành công cuộc Đổi mới đất nước trên nhiều lĩnh vực.

**b)** Công cuộc Đổi mới được tiến hành nhằm khắc phục hạn chế, sai lầm, khuyết điểm.

**c)** Đổi mới đất nước ở Việt Nam tiến hành toàn diện và đồng bộ, trọng tâm là kinh tế.

**d)** Trải qua hai kế hoạch nhà nước 5 năm, công cuộc Đổi mới đã hoàn toàn thành công.

**Câu 2**. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Nhân dân làm chủ, tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về Nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức" (Điều 2. Hiến pháp năm 2013). “Đảng lãnh đạo Nhà nước, nhưng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật (Điều 4, Hiến pháp năm 2013).

(SGK Lịch sử 12, NXBGD, trang 69)

a) Nhà nước Pháp quyền ở Việt Nam đảm bảo mọi quyền lực thuộc về Nhân dân

b) Nhà nước do Đảng tổ chức, thành lập và lãnh đạo theo Hiến pháp, Pháp luật.

c) Nền tảng của quyền lực nhà nước là liên minh công, nông và đội ngũ trí thức.

d) Cơ quan biểu trưng cho quyền lực của Nhân dân là Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 3.** Đọc đoạn tư liệu sau đây**:**

“Chúng ta có bổn phận ủng hộ Liên Xô kháng chiến! Hãy đoàn kết để tranh đấu kỷ niệm Cách mệnh tháng Mười đã đẻ ra Liên Xô. Tranh đấu ủng hộ Liên Xô tức là tranh đấu chống phát xít Pháp - Nhật, chống chính sách lừa bịp và ăn cướp của chúng. Tranh đấu ủng hộ Liên Xô tức là tranh đấu chống sinh hoạt đất đỏ, đòi công ăn việc làm.” (Sách giáo khoa Lịch sử 12, NXBGD, trang 75)

a) Tư liệu trên nói về một trong những chủ trương của Đảng trong giai đoạn 1939-1945.

b) Đảng chủ trương đưa lực lượng trong nước sang giúp đỡ Nhân dân Liên Xô chống Đức.

c) Đảng coi việc đẩy mạnh cuộc đấu tranh trong nước là một biện pháp để giúp đỡ Liên Xô.

d) Với chủ trương trên, cách mạng Việt Nam đã góp phần vào cuộc chiến chống phát xít

**Câu 4.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Kiên trì chính sách hữu nghị và láng giềng tốt với nhân dân Trung Quốc, chúng ta chủ trương khôi phục quan hệ bình thường giữa hai nước trên cơ sở các nguyên tắc cùng tồn tại hòa bình, tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau và giải quyết những vấn đề tranh chấp bằng con đường thương lượng."(SGK LỊCH SỬ 12- NXBGD,tr86)

a) Từ sau năm 1945, quan hệ Việt Nam và Trung Quốc là hữu nghị, hợp tác toàn diện.

b) Tranh chấp chủ quyền Việt Nam và Trung Quốc đều giải quyết bằng thương lượng.

c) Từ sau năm 1991, Việt Nam và Trung Quốc tiến hành bình thường hóa quan hệ ngoại giao.

d) Việt Nam chủ trương duy trì quan hệ hòa bình, tôn trọng lẫn nhau với Trung Quốc.

………………..Hết…………….